

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Kế hoạch quan trắc, cảnh báo môi trường trong
nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2022-2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13; Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Luật Thủy sản ngày 21/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 1151/QĐ-BNN-TCTS ngày 19/3/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Kế hoạch quan trắc, cảnh báo và giám sát môi trường trong nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 238/TTr-SNN, ngày 11 tháng 5 năm 2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch quan trắc, cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản tỉnh Sơn La giai đoạn 2022-2025 (có bản kế hoạch chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài Chính, Kế hoạch và đầu tư, Giám đốc kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp & PTNT (b/c);
- TT tỉnh uỷ (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các Phó CT UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT, Mạnh KT, 10 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Công

KẾ HOẠCH**Quan trắc, cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản
trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2022-2025**

Thực hiện Quyết định số 1151/QĐ-BNN-TCTS ngày 19/3/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt “Kế hoạch quan trắc, cảnh báo và giám sát môi trường trong nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2021-2025”. Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành kế hoạch như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT

Trong những năm qua, nuôi trồng thủy sản (NTTS) tỉnh Sơn La có những bước phát triển mạnh mẽ, thu được những kết quả đáng kể, giảm nghèo, tạo thu nhập và việc làm cho một bộ phận lao động, đóng góp tích cực cho kinh tế nông nghiệp. Bên cạnh những thành tựu quan trọng, NTTS tỉnh Sơn La cũng đang phải đối mặt với môi trường và dịch bệnh. Hiện nay môi trường nuôi trồng thủy sản đang bị suy thoái và có chiều hướng gia tăng, khó kiểm soát: Vấn đề ô nhiễm nguồn nước do nước thải sinh hoạt, nước thải nông nghiệp và nước thải công nghiệp, cũng như hoạt động NTTS không ngừng phát triển đã làm gia tăng dịch bệnh thủy sản; việc tăng cường quản lý để kiểm soát môi trường và dịch bệnh là vấn đề cấp bách.

Công tác quan trắc môi trường vùng NTTS sẽ giúp cung cấp thông tin kịp thời, dự báo diễn biến môi trường vùng nuôi, mùa vụ nuôi, kế hoạch phòng tránh dịch bệnh, giúp cho cơ quan quản lý trong việc quy hoạch vùng NTTS tại địa phương và định hướng phát triển ngành thủy sản trong tương lai. Công tác quan trắc môi trường còn giúp người nuôi chủ động trong công tác quản lý chất lượng nước vùng nuôi và phòng ngừa dịch bệnh hiệu quả. Do vậy quan trắc môi trường trong NTTS đóng vai trò cực kỳ quan trọng để NTTS hiệu quả, giảm thiểu nguy cơ dịch bệnh, đảm bảo sự phát triển bền vững.

Hiện nay, trong bối cảnh ngành Nông nghiệp nông thôn và thủy sản đang tái cấu trúc theo hướng bền vững và gia tăng giá trị, công tác quan trắc môi trường trong NTTS được Bộ Nông nghiệp và PTNT quan tâm, chỉ đạo nhằm quản lý tốt môi trường NTTS, hạn chế dịch bệnh, bảo vệ môi trường sinh thái, góp phần thiết thực đảm bảo an ninh lương thực và thực phẩm, tăng kim ngạch xuất khẩu. Vì vậy việc Quan trắc môi trường phục vụ NTTS là thật sự cần thiết để đáp ứng yêu cầu sản xuất và phát triển NTTS bền vững, hướng tới xuất khẩu.

II. MỤC TIÊU

1. Quan trắc môi trường vùng nuôi trồng thủy sản phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo phát triển sản xuất tại các vùng nuôi thủy sản tập trung.

2. Cảnh báo kịp thời các thông tin về diễn biến môi trường vùng NTTS, giúp người nuôi kiểm soát chất lượng nước, chủ động các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, các biện pháp xử lý môi trường phù hợp, giúp tăng hiệu quả, giảm thiểu rủi ro trong sản xuất, phát triển thủy sản bền vững đi đôi với bảo vệ môi trường và an sinh xã hội.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Quan trắc môi trường nước nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2022-2025

a) Đối tượng quan trắc

- Là vùng nuôi cá lồng tập trung từ 1.000m³ trở lên.

- Quan trắc môi trường phục vụ nuôi trồng thủy sản trên lồng hồ thủy điện Hòa Bình và Sơn La nhằm đánh giá hiện trạng chất lượng nước vùng nuôi và đánh giá sự ảnh hưởng của hoạt động nuôi cá lồng tới môi trường xung quanh, để cung cấp thông tin cho cơ quan quản lý kịp thời chỉ đạo sản xuất hiệu quả.

b) Thời gian và địa điểm quan trắc

- Thời gian: giai đoạn 2022-2025

- Địa điểm: 6 điểm x 4 năm = 24 điểm trong đó:

+ Quỳnh Nhai: 2 điểm x 4 năm = 8 điểm, trong đó: 01 điểm có kinh độ 21⁰38'2''N, vĩ độ 103⁰39'38''E; 01 điểm có kinh độ 21⁰41'50''N, vĩ độ 103⁰57'32''E.

+ Mường La: 2 điểm x 4 năm = 8 điểm, trong đó: 01 điểm có kinh độ 21⁰36'42''N, vĩ độ 103⁰55'42''E; 01 điểm có kinh độ 21⁰35'28''N, vĩ độ 103⁰57'32''E.

+ Phù Yên: 1 điểm x 4 năm = 4 điểm, có kinh độ 21⁰7'7''N, vĩ độ 104⁰40'36''E.

+ Mộc Châu: 1 điểm x 4 năm = 4 điểm, có kinh độ 100⁰06'37.53''571, vĩ độ 51⁰57'14.64''904.

c) Thời điểm quan trắc

Mẫu được thu cố định vào 02 thời điểm:

- Buổi sáng lúc 5 - 7h giờ sáng.

- Buổi chiều 14h - 15h.

d) Các thông số và tần suất quan trắc

Các thông số môi trường thông thường như: Nhiệt độ nước, pH, DO, độ kiềm, COD, H₂S, N-NH₄⁺, P-PO₄³⁻, N-NO₂⁻, N-NO₃⁻, TSS, mật độ và thành phần tảo độc quan trắc với tần suất 4 lần/tháng; vi khuẩn *Aeromonas spp*, *Streptococcus sp*, Coliform, thực vật phù du tần suất quan trắc 2 lần/tháng; thuốc bảo vệ thực vật (Nhóm Clo hữu cơ, nhóm lân hữu cơ, nhóm carbamate, nhóm cúc tổng hợp, nhóm neonicotinoid, nhóm avermectin, thuốc trừ cỏ và tổng

độ phóng xạ a, b), nhóm kim loại nặng (Cd, Pb và Hg) quan trắc tối thiểu 3 - 5 lần/năm.

e) Phương pháp phân tích mẫu

- Các chỉ tiêu nhiệt độ nước, oxy, pH đo bằng máy đo tại hiện trường điểm quan trắc.

- Các chỉ tiêu: Độ kiềm, COD, H₂S, N-NH₄⁺, P-PO₄³⁻, N-NO₂⁻, N-NO₃⁻, TSS, thuốc bảo vệ thực vật, nhóm kim loại nặng (Cd, Pb và Hg), mật độ và thành phần tảo độc, vi khuẩn *Aeromonas spp*, *Streptococcus sp*, Coliform, thực vật phù du. được phân tích tại phòng thí nghiệm.

2. Công tác thông tin truyền thông

- Các điểm quan trắc sẽ được ghi lại tọa độ GPS thể hiện trên bản đồ.

- Dựa trên kết quả phân tích các chỉ tiêu quan trắc môi trường thông báo đến cơ quan quản lý thủy sản cấp huyện, ủy ban nhân dân xã vùng quan trắc và các đơn vị có liên quan bằng văn bản và các phương tiện thông tin đại chúng, định kỳ 01 lần/tháng theo số lần quan trắc môi trường.

- Công bố kết quả quan trắc trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT Sơn La, giúp người nuôi cập nhật thông tin kịp thời, giảm thiểu rủi ro, phát triển bền vững nghề nuôi cá lồng hồ chứa.

3. Đơn vị quan trắc: Có đủ năng lực, điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường theo quy định.

4. Chế độ báo cáo

- Chủ cơ sở nuôi thủy sản theo dõi, giám sát môi trường nuôi tại cơ sở nuôi, khi phát hiện môi trường có diễn biến bất lợi hoặc có nguy cơ bất lợi cho sản xuất nuôi trồng thủy sản phải báo cáo ngay cho UBND xã và cơ quan quản lý chuyên ngành nơi gần nhất bằng hình thức trực tiếp bằng gọi điện hoặc có văn bản trực tiếp.

- UBND xã báo cáo trực tiếp UBND huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Khi phát hiện có môi trường diễn biến bất lợi hoặc có nguy cơ bất lợi cho sản xuất, nuôi trồng thủy sản tại một vùng nuôi, đơn vị quan trắc báo ngay cho Sở Nông nghiệp và PTNT ra quyết định cảnh báo và ứng phó kịp thời; đồng thời thông báo cho các đơn vị liên quan phối hợp xử lý.

- Trong vòng 03 ngày kể từ khi thu mẫu, đơn vị quan trắc phải gửi thông báo kết quả quan trắc môi trường cho Sở Nông nghiệp và PTNT bằng văn bản. Trong vòng 01 ngày kể từ khi nhận được kết quả quan trắc Sở Nông nghiệp và PTNT gửi cảnh báo kèm theo biện pháp xử lý, khắc phục tới cơ quan quản lý thủy sản cấp huyện, cấp xã có vùng quan trắc; đồng thời báo cáo UBND tỉnh, Tổng cục thủy sản và các đơn vị có liên quan bằng văn bản.

IV. KINH PHÍ

- Hàng năm, trên cơ sở Kế hoạch quan trắc, cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2022-2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt; Sở Nông nghiệp và PTNT là cơ quan thường trực tổng hợp kinh phí báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT; Các Sở, Ngành, UBND các huyện có liên quan xây dựng dự toán chi tiết và tổng hợp chung vào dự toán ngành, dự toán chi ngân sách huyện gửi Sở Tài chính thẩm định trình HĐND, UBND tỉnh. Đồng thời thực hiện lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án và nguồn kinh phí tự nguyện đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

1.1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện có liên quan tổ chức triển khai. Phân công, đôn đốc, chỉ đạo, giao Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai Kế hoạch quan trắc, cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả. Kiểm tra, giám sát, tổng hợp, đánh giá kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc, đề xuất việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch phù hợp tình hình thực tế báo cáo, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

1.2. Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản:

- Hàng năm xây dựng kế hoạch, dự toán chi tiết báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính thẩm định phê duyệt để triển khai thực hiện theo quy định.

- Lựa chọn đơn vị có đủ năng lực theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quan trắc môi trường. Phối hợp chặt chẽ với đơn vị quan trắc tiến hành thu mẫu, phân tích và thông báo kết quả phân tích, khuyến cáo, hướng dẫn cho người nuôi.

- Theo dõi, đánh giá diễn biến môi trường, các thông số môi trường ở các thời điểm có khả năng gây bệnh cho đối tượng nuôi làm tiền đề nghiên cứu biện pháp phòng bệnh hữu hiệu, xác định đối tượng nuôi, thời gian thả nuôi phù hợp.

- Thu thập, quản lý và xây dựng hệ thống dữ liệu về quan trắc môi trường làm cơ sở phục vụ cho việc nghiên cứu, quản lý nuôi trồng thủy sản.

- Khuyến cáo và giám sát chặt chẽ việc sử dụng các loại thuốc, hóa chất, đặc biệt là các chất cấm trong nuôi trồng thủy sản nhằm hạn chế tác động gây ô nhiễm môi trường nước.

- Thông báo kịp thời, sâu rộng về kết quả quan trắc bằng văn bản đến các cơ quan liên quan và người nuôi trồng thủy sản để phòng, chống dịch bệnh, giảm thiểu thiệt hại do môi trường, dịch bệnh gây ra.

- Tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh, Tổng cục Thủy sản, Sở Nông nghiệp và PTNT theo quy định.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến môi trường khu vực nuôi trồng thủy sản theo kế hoạch này cho Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị có liên quan trong hoạt động điều tra, khảo sát, nghiên cứu nhằm phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo sản xuất nuôi trồng thủy sản theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch quan trắc, cảnh báo môi trường vùng nuôi trồng thủy sản theo quy định hiện hành của nhà nước.

4. Sở Tài chính: Thẩm định dự toán kinh phí; tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch Kế hoạch quan trắc và cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

5. UBND các huyện Mường La, Phù Yên, Quỳnh Nhai, Mộc Châu

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, đơn vị quan trắc môi trường triển khai Kế hoạch đã được phê duyệt.

- Tuyên truyền, phổ biến, khuyến cáo người nuôi trồng thủy sản thực hiện tốt các quy định về nuôi trồng thủy sản nhằm giảm tác động xấu đến môi trường; thông báo kịp thời kết quả quan trắc môi trường và các biện pháp hướng dẫn xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản của cơ quan chuyên môn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình nuôi trồng thủy sản địa phương, nhằm phát hiện và phối hợp xử lý kịp thời các tình huống xảy ra trong nuôi trồng thủy sản.

6. Đơn vị quan trắc môi trường

- Lấy mẫu, phân tích, xử lý số liệu, tổng hợp kết quả quan trắc môi trường và biên soạn bản tin quan trắc theo kế hoạch quan trắc môi trường được phê duyệt.

- Trong vòng 03 ngày kể từ khi thu mẫu, đơn vị quan trắc phải gửi báo cáo và bản tin quan trắc môi trường đến Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Tổng hợp cơ sở dữ liệu về quan trắc môi trường và các thông tin khác có liên quan cung cấp cho Sở Nông nghiệp và PTNT quản lý, chỉ đạo phát triển sản xuất nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch quan trắc, cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh yêu cầu các Sở Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện Mường La, Phù Yên, Quỳnh Nhai, Mộc Châu triển khai thực hiện tốt nội dung kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét giải quyết./.

=====